

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 387/2021/HS-PT

Ngày: 22/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 648/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lò Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lò Thị H, sinh năm 1974, tại huyện Đ, tỉnh Đ; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản M, xã K, huyện D, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N và bà Lò Thị A; có chồng là Lò Văn O và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/02/2021, tạm giam từ ngày 08/02/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định: Bà Trần Thị S, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Quảng Văn X, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ 16, phường Mùng T, thành phố Đ, tỉnh Đ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2020, có 02 người phụ nữ đi xe máy đến nhà bị cáo H hỏi mua tóc rối; qua nói chuyện bằng tiếng dân tộc Thái, một người phụ nữ giới thiệu tên là “L” nhà ở Mùng P, chủ động hỏi bị cáo H có hồng phiến bán không? Bị cáo và L hẹn với nhau khi nào tìm được sẽ báo qua điện thoại sau. Ngày 05/02/2021,

L cùng một người đàn ông đi xe máy đến nhà bị cáo H, L hỏi bị cáo đã tìm được hồng phiến chưa? L mua với giá 03 triệu đồng/01 túi, bị cáo đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 06/02/2021, bị cáo Lò Thị H đi bộ lên khu vực bản Trung S, xã K, huyện D với mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, bị cáo H gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu, bị cáo H hỏi mua Heroine của người đàn ông, người đàn ông yêu cầu bị cáo đưa tiền trước, bị cáo H đưa 100.000 đồng cho người đàn ông, đồng thời tiếp tục hỏi người đàn ông có hồng phiến bán không và đặt mua 30 túi; người đàn ông đồng ý bán nợ cho bị cáo với giá 02 triệu đồng/01 túi. Trao đổi xong, bị cáo H và người đàn ông thống nhất, khoảng 17 giờ chiều cùng ngày, người đàn ông mang Heroine và 30 túi hồng phiến đến đầu bản M, xã K, huyện D giao cho bị cáo H. Khoảng 14 giờ ngày 06/02/2021, bị cáo H nhận điện thoại của L hỏi về việc đã tìm được ma túy chưa? Bị cáo H trả lời đã tìm được 30 túi ma túy là hồng phiến, đồng thời hẹn L khoảng 18 giờ cùng ngày gặp nhau ở khu vực bản Na S, xã Núa N, huyện Đ để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, bị cáo H lấy túi nilon màu xanh ra vườn hái một ít rau cải với mục đích để ngụy trang cất giấu ma túy, chuẩn bị xong bị cáo đi bộ ra đầu bản M, xã K, huyện D. Khoảng 05 phút sau, có hai người đàn ông đi xe máy đến và dừng cách bị cáo khoảng 20 mét, người đàn ông gặp bị cáo buổi sáng cùng ngày tiến lại gần và đưa cho bị cáo H 01 gói nhỏ chất bột màu trắng nói là Heroine, bị cáo cất giấu vào trong túi vải màu đen buộc trước bụng, người đàn ông đưa tiếp cho bị cáo một bao tải xác rắn màu đỏ, nói bên trong có đủ 30 túi ma túy là hồng phiến, bị cáo bảo người đàn ông đợi ở đây chờ lấy tiền bán ma túy luôn. Bị cáo H cầm bao tải xác rắn màu đỏ đi bộ hướng ra xã Núa N, huyện Đ đi được một đoạn bị cáo mở bao tải kiểm tra thấy bên trong có 01 bánh dạng hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc lớp ni lon màu vàng, bị cáo lấy ra cho vào trong túi nilon màu xanh rồi phủ rau cải lên, chiếc bao tải màu đỏ bị cáo bỏ tại ven đường. Bị cáo H tiếp tục đi đến khu vực bản Na S, xã Núa N, huyện Đ, chờ từ 02 đến 03 phút thì thấy L và một người phụ nữ đi xe máy đến, trong lúc bị cáo H với L đang trao đổi mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, L với người phụ nữ đi cùng đã bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số 234/GĐ-PC09, ngày 16/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ kết luận: mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị H gửi giám định là ma túy loại Heroine; 30 (ba mươi) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị H gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Lò Thị H gồm 0,21 gam chất bột màu trắng và 605,74 gam viên nén màu hồng. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Đ truy tố bị cáo Lò Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã quyết định:

Bị cáo Lò Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị H 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị H tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo Lò Thị H là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2021, bị cáo Lò Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lò Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có bố đẻ là Lò Văn N được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo Lò Thị H; giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H: Bị cáo H là người dân tộc sinh sống tại vùng sâu, vùng xa nên hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo có 04 con nhỏ; có bố đẻ được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang; số lượng ma túy không lớn (605,74g Methamphetamine) và hậu quả đã được ngăn chặn kịp thời. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa quyết định của bản án sơ thẩm và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; ý kiến tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; quan điểm của người bào chữa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lò Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với người làm

chứng; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 06/02/2021, bị cáo Lò Thị H mua 0,21 gam Heroine với giá 100.000 đồng của một người nam giới dân tộc Mông không quen biết với mục đích để sử dụng, đồng thời mua 30 túi Methamphetamine có tổng khối lượng 605,74 gam, giá mua là 2.000.000 đồng/01 túi, để bán cho người phụ nữ tên L với giá 3.000.000 đồng/01 túi. Khoảng 18 giờ ngày 06/02/2021, trong lúc bị cáo H và người mua ma túy đang trao đổi, thực hiện giao dịch thì bị tổ công tác Công an huyện Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết hành vi của bị cáo Lò Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lò Thị H: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ như khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo tù chung thân về 02 tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo H cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn N được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động tàng trữ, mua bán chất ma túy. Bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng vì lợi nhuận và thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân mà bị cáo thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lò Thị H, cũng như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[3]. Về án phí: Bị cáo Lò Thị H là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lò Thị H; giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lò Thị H của Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị H tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo Lò Thị H là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2021.

Về án phí: Bị cáo Lò Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Đ;
- TAND tỉnh Đ;
- CQĐTCA tỉnh Đ;
- TTGCA tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Bình